TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LG** **TỈNH BẮC G1**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HNGĐ-ST
Ngày 24-3-2022
V/v ly hôn giữa chị H, anh G1

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh
Ông Chu Quốc Đạt

- Thư ký pH tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc G1 tham gia pH tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG tiến hành mở pH tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 332/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn pH tòa số 05/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2022 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn M, xã Vạn Linh, huyện C3, tỉnh Lạng Sơn.
-*Bị đơn*: Anh Giáp Văn G1, sinh năm 1978 (có mặt)
Địa chỉ: Đại Đội C2 thông tin, Trung Đoàn 927, xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc G1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn cùng các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Giáp Văn G1 ngày 09/6/2014. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G1. Cưới xong vợ chồng về chung sống với nhau ngay, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mẫu thuẫn, nguyên nhân do

tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và một phần do mâu thuẫn về kinh tế chị về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 7/2018 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giáp Văn G1.

-*Về con chung*: Vợ chồng có con chung là Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013, và Giáp Huy H6, sinh ngày 31/10/2015. Quá trình giải quyết vụ án chị đề nghị thỏa thuận anh Giáp Văn G1 nuôi cả hai con chung. Tại pH tòa chị đề nghị xin được nuôi cả hai con chung, về cấp dưỡng nuôi con chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị H trình bày lý do con Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 chị xác định là con chung với anh Giáp Văn G1 là do chị và anh G1 chung sống như vợ chồng từ cuối năm 2010 nhưng không đăng ký kết hôn vì anh G1 khi đó đang có vợ chưa làm thủ tục ly hôn xong. Năm 2013 chị sinh ra Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 và con khai sinh mang họ mẹ không ghi tên anh G1 là bố vào giấy khai sinh được. Sau khi sinh con xong chị về gia đình anh G1 chung sống do gia đình anh G1 có quen biết ở UBND xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G1 nên đã làm giấy khai sinh mới cho con Hoàng Quang H9 thành họ Giáp Hoàng H9. Đến năm 2018 do chị và anh G1 mâu thuẫn chị về nhà mẹ đẻ ở Lạng Sơn ở và mang theo con chung của vợ chồng đi ở cùng. Khi đưa con đi nhập học căn cứ vào giấy khai sinh gốc nên con mang họ là Hoàng Quang H9. Sau đó vợ chồng mâu thuẫn anh G1 đã làm đơn đề nghị UBND xã Việt Lập, huyện Tân Yên hủy giấy khai sinh của con chung là Giáp Hoàng H9 đi. Nên hiện nay con chị mang họ tên duy nhất là Hoàng Quang H9.

Quan điểm của chị xác định con Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 là con chung của vợ chồng. Căn cứ vào Giấy cam kết ngày 05/01/2021 (âm lịch) anh G1 thừa nhận Hoàng Quang H9 là con chung của vợ chồng và xin đón con về nuôi ăn học. Trường hợp anh G1 không thừa nhận Hoàng Quang H9 là con chung của vợ chồng chị đề nghị anh G1 đi giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống, nếu đúng Hoàng Quang H9 là con chung của vợ chồng anh G1 sẽ phải chịu toàn bộ chi phí giám định trường hợp không phải là con chung của vợ chồng chị sẽ có trách nhiệm trả anh G1 toàn bộ chi phí giám định này.

-*Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Hoàng Thị H trình bày chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại pH tòa chị Hoàng Thị H giữ nguyên quan điểm trên.

**** Bị đơn anh Giáp Văn G1 trình bày:***

-*Về quan hệ hôn nhân*: Anh kết hôn với chị Hoàng Thị H ngày 09/6/2014. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Lập, huyện Tân Yên. Cưới xong vợ chồng về chung sống với nhau ngay, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mẫu thuẫn, nguyên nhân do mâu thuẫn về

kinh tế và do tính tình vợ chồng không hợp nhau thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Chị H về nhà mẹ đẻ ở từ năm tháng 7/2018 đến nay. Vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2020. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Hoàng Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giáp Văn G1, anh G1 đồng ý.

-*Về con chung*: Vợ chồng có con chung là Giáp Huy H6, sinh ngày 31/10/2015 hiện con khỏe mạnh và phát triển bình thường và đang ở cùng anh. Nếu vợ chồng ly hôn anh xin nuôi con chung và không yêu cầu chị H góp cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 là con chị H sinh ra trước thời kỳ hôn nhân của vợ chồng. Việc chị H bắt anh viết Giấy cam kết ngày 05/01/2021 (âm lịch) để anh đón Hoàng Quang H9 về nuôi ăn học là do chị H bắt buộc chứ không phải anh tự nguyện viết. Nay chị H cho rằng Hoàng Quang H9 là con chung của vợ chồng, anh yêu cầu chị H phải đổi họ của Hoàng Quang H9 thành Giáp Hoàng H9 anh mới thừa nhận là con chung của vợ chồng và đồng ý nuôi dưỡng, không yêu cầu chị H góp cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chị H không đồng ý chuyển họ cho con anh đề nghị Tòa án giải quyết xác định Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 là con riêng của chị H trước khi kết hôn với anh.Việc chị H đề nghị đưa Hoàng Quang H9 đi giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống với anh, anh không đồng ý và yêu cầu chị H phải tự chứng minh.

-*Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản:* Anh Giáp Văn G1 trình bày anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại pH tòa hôm nay anh Giáp Văn G1 giữ nguyên quan điểm trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tham gia pH tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở pH tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại pH tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Giáp Văn G1.

- *Về con chung*: Giao cho anh Giáp Văn G1 trực tiếp nuôi con chung là Giáp Huy H6, sinh ngày 31/10/2015, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản:* Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi ngH cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại pH tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án đã giao tống đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đầy đủ theo quy định của pháp luật. Tại pH tòa các đương sự đều có mặt. Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị H kết hôn với anh Giáp Văn G1 ngày 09/6/2014 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Lập, huyện Tân Yên. Cưới xong anh chị về chung sống với gia đình anh G1 ngay, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mẫu thuẫn, nguyên nhân do mâu thuẫn về kinh tế và do tính tình không hợp nhau nên thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Chị H về nhà mẹ đẻ ở từ năm tháng 7/2018 đến nay. Vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2020. Nay phía chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị H tha thiết xin ly hôn, anh G1 cũng đồng ý. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị H, anh G1 đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nay anh chị thuận tình ly hôn. Nên căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Giáp Văn G1.

[3] *Về con chung:* Chị Hoàng Thị H và anh Giáp Văn G1 thống nhất có một con chung sinh trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng là Giáp Huy H6, sinh ngày 31/10/2015. Tại pH tòa chị Hoàng Thị H và anh Giáp Văn G1 đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung. HĐXX xét thấy hiện con chung của vợ chồng đang ở cùng anh G1 và học tại xã HL, anh G1 là bộ đội có nghề nghiệp, mức lương thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để nuôi con. Để tránh sáo trộn trong tâm lý và cuộc sống sinh hoạt của con nên căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình cần giao con chung của vợ chồng là Giáp Huy H6, sinh ngày 31/10/2015 cho anh G1 tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị H có quyền thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Đối với con Hoàng Quang H9 (tên gọi khác Giáp Hoàng H9), sinh ngày 09/8/2013 là con sinh ra trước thời kỳ chị Hoàng Thị H và anh Giáp Văn G1 kết

hôn ngày 09/6/2014. Phía chị H xác định con Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 là con chung của vợ chồng vì căn cứ vào Giấy cam kết ngày 05/01/2021 (âm lịch) anh G1 thừa nhận Hoàng Quang H9 là con và xin đón về nuôi, ăn học. Phía anh G1 cho rằng không có căn cứ pháp lý xác định là con chung của vợ chồng vì con sinh ra trước thời kỳ hôn nhân và không mang họ bố, trong giấy khai sinh không ghi tên bố chỉ có tên mẹ, đến nay cũng chưa có kết qủa giám định ADN căn cứ pháp lý nào thể hiện Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 là con của anh và là con chung của vợ chồng mặc dù anh đang trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ban hành Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ là kết quả phân tích ADN của cháu Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 với anh Giáp Văn G1 để xác định hai người có quan hệ huyết thống cha- con hay không cho các đương sự theo quy định của pháp luật, nhưng đến nay phía chị H, anh G1 không cung cấp cho Tòa án tài liệu trên từ chối đi giám định ADN. Nên không có căn cứ pháp lý xác định Hoàng Quang H9, sinh ngày 09/8/2013 là con chung của chị Hoàng Thị H và anh Giáp Văn G1. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này mà tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi đương sự có đơn yêu cầu và đưa ra các tài liệu chứng cứ để chứng minh.

[4] *Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản:* Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0012534 ngày 11/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LG, tỉnh Bắc G1.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Giáp Văn G1.

2. *Về con chung*: Giao anh Giáp Văn G1 trực tiếp nuôi con chung là Giáp Huy H6, sinh ngày 31/10/2015, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét

giải quyết. Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0012534 ngày 11/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LG, tỉnh Bắc G1.

4. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc G1;
- VKSND tỉnh Bắc G1;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Các đương sự;
- UBND xã Việt Lập, huyện Tân Yên;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa